TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-PT
Ngày: 24 – 01 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Ông Lê Nguyễn Khoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2021/TLPT-TN ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Công M do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Công M, sinh năm 2002, tại: huyện Z2, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1976 và bà Bùi Ngọc Đ, sinh năm 1978; Anh chị em ruột có 02 người (kể cả bị cáo); Tiền sự; tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo, hoặc có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Chị Từ Thị Dạ H, sinh năm 2004 (có mặt)

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1972 (có mặt)

2/ Anh Từ Văn B, sinh năm 1968 (có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: ấp X3i, xã Y3, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

2/ Chị Bùi Ngọc Đ, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp H , huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công M, sinh ngày 21/02/2002 ngụ ấp H, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long và Từ Thị Dạ H , sinh ngày 24/8/2004 ngụ ấp X3i, xã Y3, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long là bạn học cùng trường Trung học phổ thông Vĩnh Xuân, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long từ đó quen biết và có mối quan hệ tình cảm với nhau từ tháng 12/2019.

Vào khoảng 14 giờ ngày 28/3/2020, M và H hẹn gặp nhau tại quán cà phê sân vườn (loại quán nước có chòi) thuộc ấp X4, xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Chí N, sinh năm 1973 làm chủ, khi vào quán M và H vào chòi uống nước, nói chuyện với nhau được khoảng 60 phút thì M đòi quan hệ tình dục với H và H đồng ý. M cởi quần của H ra, sau đó M lấy bao cao su trong bóp (đem theo sẵn) đeo vào dương vật, sau đó H nằm xuống nền gạch, M nằm lên người H và đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với H 01 (một) lần, sau đó M và H cùng nhau lên võng nằm nói chuyện với nhau được khoảng 30 phút, M tiếp tục đòi quan hệ tình dục với H và được H đồng ý, M lấy bao cao su đem theo sẵn trong ví đeo vào dương vật rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với H 01 (một) lần, sau đó M và H ra về. Tính đến ngày 28/3/2020 bị hại Từ Thị Dạ H được 15 tuổi 07 tháng 26 ngày; Nguyễn Công M được 18 tuổi 08 tháng 08 ngày. Sau đó giữa M và H nhiều lần quan hệ tình dục với nhau tại quán cà phê sân vườn thuộc ấp X4, xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long đến khoảng cuối tháng 3 năm 2021, H và M chia tay, H chặn cuộc gọi, tin nhắn của M vào số điện thoại mình, chặn tin nhắn của M trên mạng xã hội Facebook, do Nguyễn Công M không liên lạc được và muốn tiếp tục níu kéo tình cảm với H nên M tạo tài khoản facebook tên "Nguyễn N" có kèm hình ảnh của H chụp bằng màn hình điện thoại và gửi cho Đoàn Tuấn V, sinh ngày 13/7/2004 (là bạn học của H). Ngày 16/4/2021, Vũ gửi hình ảnh này cho H. Qua tài khoản Facebook, H biết đây là tài khoản của Nguyễn Công M. Ngoài ra, M còn sử dụng tài khoản Facebook lấy tên "Nguyễn Cherytot", gửi hình ảnh của H và dòng trạng thái cho bạn của H là Nguyễn Thị Huỳnh Nh, sinh ngày 23/4/2004 ngụ ấp X4, xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; H sợ M sẽ công khai hình ảnh liên quan đến chuyện tình của của M và H nên ngày 17/4/2021 H kể lại sự việc M đã quan hệ tình dục với H cho mẹ ruột là bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1972 biết, đến ngày 20/4/2021 bà H đã làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn

Công M.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đen; 01 (một) quần jean dài màu xanh nước biển; 01 (một) quần lót nam màu đỏ đen hiệu CALVIN KIEIN của Nguyễn Công M.

- 01 (một) áo thun kiểu tay ngắn, cổ tròn màu trắng; 01 (một) quần jean dài màu đen hiệu TĐ JEAN; 01 (một) áo ngực màu trắng và 01 (một) quần lót màu trắng; của Từ Thị Dạ H .

- Trong quá trình điều tra bị can M tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để bồi thường cho bị hại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 77/2021/TD ngày 13/5/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Vĩnh Long đối với Từ Thị Dạ H kết luận: Âm hộ: Bình thường, không tổn tH; Màng trinh: Có các điểm rách cũ ở vị trí 11 giờ, 1 giờ; 1 điểm rách sâu ở vị trí 6 giờ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1972 và ông Từ Văn Bảy, sinh năm 1968 (cha mẹ ruột của bị hại H) là người đại diện theo pháp luật của bị hại Từ Thị Dạ H yêu cầu Nguyễn Công M bồi thường các khoản tiền gồm: Tiền tổn thất tinh thần của bị hại 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng); Tiền bồi thường danh dự nhân phẩm cho bị hại 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); Chi phí đi lại trong quá trình giải quyết vụ án 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Tổng số tiền là 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Nguyễn Công M không có đồng ý theo yêu cầu mà theo phán quyết của Tòa án. Hiện nay bị cáo M đã tự nguyện giao nộp số tiền 20.000.000đ. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H ông B yêu cầu: về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo M bồi thường theo phán quyết của Tòa án. Về trách nhiệm hình sự: yêu cầu hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Z đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công M phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/10/2021 bị cáo Nguyễn Công M kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Công M: Xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa án sơ thẩm; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M: Xử phạt bị cáo M từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Công M: Xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Z, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Z, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Công M: Vào khoảng 14 giờ ngày 28/3/2020, bị cáo M và H hẹn gặp nhau tại quán cà phê sân vườn (loại quán nước có chòi) thuộc ấp X4, xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long uống nước, nói chuyện, sau đó M và H đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau 02 lần. Tính đến ngày 28/3/2020 bị hại Từ Thị Dạ H được 15 tuổi 07 tháng 26 ngày; Nguyễn Công M được 18 tuổi 08 tháng 08 ngày. Sau đó giữa M và H nhiều lần quan hệ tình dục với nhau tại quán cà phê sân vườn thuộc ấp X4, xã Y4, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo M phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của bị hại, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh, bình thường của bị hại trong độ tuổi trẻ em, gây mất trật tự trị an ở địa pH ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị dư luận xã hội lên án; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đã thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do ham muốn thỏa mãn dục vọng của mình nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị

cáo là không có căn cứ chấp nhận. Xét thấy, bị cáo phạm tội do xuất phát từ tình cảm yêu tH giữa bị cáo và bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại theo án sơ thẩm, ông nội bị cáo có công với Nhà nước. Bản thân bị cáo đang là sinh viên, còn nhận thức chưa hết nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Sửa án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí hình sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công M; Sửa bản án sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Z, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công M 01 (Một) năm tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Công M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí hình sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND H.TÔ 01;
- VKSND + CQĐT H.TÔ: 02;
- CQTHADS H.TÔ: 01;
- CQTHAHS H.TÔ: 01;
- BC: 01;
- PHSCAVL: 01;
- STP. TV: 01;
- Bị hại, NLQ: 04;
- UBND, CA xã Tân Mỹ: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 06;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tư